

Y, ngày 24 tháng 7 năm 2020

Số: 66/2020/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 54/2020/TLST - HNGĐ ngày 26 tháng 5 năm 2020 giữa:

- Nguyên đơn: Anh Bùi Đức T, sinh năm 1994.

- Bị đơn: Chị Bùi Thị A, sinh năm 1999.

Cùng địa chỉ: xóm B, xã C, huyện Y, tỉnh Hòa Bình.

Căn cứ Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận thuận tình ly hôn giữa: Anh Bùi Đức T và chị Bùi Thị A.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Giao hai con chung là Bùi Minh Đ, sinh ngày 21/5/2017 và Bùi Minh K, sinh ngày 05/5/2019 cho anh Bùi Đức T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi trưởng thành (18 tuổi). Anh Bùi Đức T chưa yêu cầu chị Bùi Thị A đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Bùi Thị A có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung: Anh Bùi Đức T và chị Bùi Thị A tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về công nợ chung: Không có.

2.4. Về án phí: Anh Bùi Đức T tự nguyện nhận nộp 150.000^d (Một trăm, năm mươi nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Nhưng được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000^d (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0006100 ngày 26/5/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Y, tỉnh Hòa Bình. Nay anh Bùi Đức T còn được hoàn trả lại 150.000^d (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Y;
- UBND xã C;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Y;
- Lưu hồ sơ vụ án, AV.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Vũ Hải Dương

